TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 46/2022/QĐST-DS	

Bình Đại, ngày 20 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2021/TLST – DS ngày 27 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Ngọc X, sinh năm 1966.

Địa chỉ: ấp 4, xã BT, huyện BĐ, tỉnh Bến Te.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ơi, sinh năm 1963.

Địa chỉ: ấp B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Phạm Thị Hoàng Y, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp 4, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Chị Y ủy quyền cho chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 26 tháng 4 năm 2022.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Phần đất tranh chấp có diện tích đo đạc thực tế là 20.3m^2 thuộc thửa có số hiệu 174-2 , tờ bản đố số 03, tọa lạc ấp 4, xã Bình Thắng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre được thể hiện trên họa độ hiện trạng tại các điểm C,F,G,H,D,C, trong đó có một phần là nhà vệ sinh ký hiệu WC1 hiện nay do chị Phạm Thị Hoàng Y và bà Nguyễn Thị X đang quản lý sử dụng. Chị Phạm Thị Hoàng Y và bà Nguyễn Thị X có nghĩa vụ

di dời nhà vệ sinh để giao trả lại cho bà Huỳnh Ngọc X toàn bộ phần đất nêu trên trong thời hạn 4 tháng, tính từ ngày 01/6/2022 đến ngày 01/10/2022.

Phần đất chị Phạm Thị Hoàng Y và bà Nguyễn Thị X trả cho bà Huỳnh Ngọc Xinh có tứ cận như sau:

Đông giáp phần chung còn lại thửa 174.

Tây giáp thửa 173.

Nam giáp thửa 394.

Bắc giáp phần chung còn lại thửa 174.

Phần đất chị Phạm Thị Hoàng Y và bà Nguyễn Thị X trả lại cho bà Huỳnh Ngọc Xinh có họa đồ hiện trạng sử dụng đất kèm theo.

2.2. Trường hợp đến thời hạn giao trả đất như nêu trên, nếu chị Phạm Thị Hoàng Y và bà Nguyễn Thị X không thực hiện việc giao trả đất, thì bà Huỳnh Ngọc X được quyền yêu cầu cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền thi hành án theo quy định của pháp luật.

2.3. Bà Huỳnh Ngọc Xinh hỗ trợ cho chị Phạm Thị Hoàng Y và bà Nguyễn Thị X số tiền số tiền 30.000.000đ. Thực tế số tiền này bà Nguyễn Thị X đại diện cho chị Phạm Thị Hoàng Y đã nhận xong vào ngày 10/6/2022 theo biên bản giao nhận ngày 10/6/2022 nên không xét đến.

3. Về chi phí tố tụng: Hai bên thông nhất mỗi bên chịu ½ chi phí đo đạc, thực tế các bên đã giải quyết xong ngày 10/6/2022 nên không xét đến.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch:

Bà Huỳnh Thị Ngọc Xinh chịu toàn bộ án phí lá 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ và số tiền tạm ứng án phí bà X đã nộp theo biên lai thu số 0010755 ngày 27/4/2020 của cơ quan Thi hành án dân sự huyện Bình Đại. Vậy án phí bà Huỳnh Ngọc Xinh đã nộp đủ.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Cơ quan THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

TRẦN VĂN TUẤN